

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2022/HS-ST  
Ngày 22- 6 -2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
2. Ông Từ Anh Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:**  
Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2022/QĐXXST-HS ngày 08/6/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L, sinh năm 1983 tại Đắc Lắc; thường trú: thôn T, xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình C (đã chết) và bà Trần Thị H (đã chết); bị cáo có 03 anh chị, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm: 1977; bị cáo có vợ tên Trần Thị Ch, sinh năm 1980 và 01 con sinh năm 2003. Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 09/4/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 244/2020/HS-ST. Chấp hành xong ngày 25/8/2021 (chưa xóa án tích).

- Nhân thân: Ngày 29/6/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc xử 24 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ” theo Bản án số 231/2004/HSST, đã chấp hành xong (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Chị Bùi Thị Nh. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03/12/2021, Nguyễn Đình L một mình đón xe Grap đi từ khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đến chợ đầu mối thuộc thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy đá và người đàn ông đưa cho L 01 gói nylon miệng hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. Mua xong L bỏ vào trong nón kết màu đen đội lên đầu rồi quay về chỗ ở. Đến 23 giờ 00 phút ngày 09/12/2021, L cùng chị Bùi Thị Nh (bạn gái của L) đón xe Grap đến nhà nghỉ Trần Hùng thuộc đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thuê phòng số 204 để tâm sự. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/12/2021 lực lượng Công an phường Dĩ An phối hợp với đội Cảnh sát kinh tế ma túy Công an thành phố Dĩ An tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Trần Hùng thì phát hiện trong nón kết L đang đội trên đầu có 01 gói nylon miệng hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. Công an phường Dĩ An, thành phố Dĩ An đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình L cùng vật chứng thu giữ. Qua làm việc chị Nh khai nhận bản thân không sử dụng ma túy, không biết L có tàng trữ ma túy trong người và Nguyễn Đình L khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tang vật thu giữ: 01 túi nylon miệng hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nón kết màu đen.

Theo Kết luận giám định số: 781/MT-PC09, ngày 16/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon miệng kéo dính thu giữ của Nguyễn Đình L là ma túy, có khối lượng là 0,1786 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đình L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

\* Về xử lý vật chứng:

- 01 Bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,0708 gam ma túy Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 nón kết màu đen không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đình L hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với chị Bùi Thị Nh qua test nhanh chị Nh không sử dụng ma túy và không biết L tàng trữ ma túy nên không xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo vắng mặt nên không tranh luận.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị cáo L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường và Kết luận giám định số 781/MT-PC09, ngày 16/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Như vậy, hành vi cất giấu 0,1786 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng:

- Xét, 01 bì thư được niêm phong ghi số 781/PC09, bên trong bì thư chứa 0,0708 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với nón kết màu đen không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho L do chưa xác minh được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

[11] Qua test nhanh chị Bùi Thị Nh không sử dụng ma túy và không biết L tàng trữ ma túy nên không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 781/PC09, bên trong bì thư chứa 0,0708 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 nón kết màu đen

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Trần Thị Kim Hoa**